

Số: **31** /2014/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày **21** tháng **7** năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy chế phối hợp trách nhiệm giữa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã có khu kinh tế, khu công nghiệp về quản lý nhà nước tại khu kinh tế, khu công nghiệp

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ về Khu Công nghiệp, Khu chế xuất và Khu kinh tế; Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 19/5/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh;

Theo đề nghị của Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh tại văn bản số 488/KKT ngày 18/6/2014; Sở Nội vụ tại văn bản số 590/SNV-TCBC ngày 02/7/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã có Khu kinh tế, Khu công nghiệp trong công tác quản lý nhà nước tại Khu kinh tế, Khu công nghiệp”.

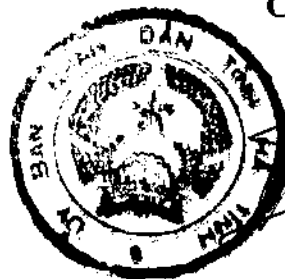
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành có liên quan, Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã có Khu kinh tế, Khu công nghiệp căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
 - Văn phòng Chính phủ; Website Chính phủ;
 - Bộ: KHĐT, Công Thương, Nội Vụ;
 - Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
 - Đ/c Bí thư Tỉnh ủy, các Đ/c PBT Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Sở Tư pháp;
 - Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, GT, TM, XD, NL, VX, CN, NC₁;
- Gửi: Bản giấy: TƯ, TU, HĐND tỉnh,
BQLKKT tỉnh, UBND huyện: Hương Sơn,
Kỳ Anh;
Điện tử: Các thành phần còn lại.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Võ Kim Cự

CTM

QUY CHẾ

Phối hợp trách nhiệm giữa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã có khu kinh tế, khu công nghiệp về quản lý nhà nước tại các Khu kinh tế, Khu công nghiệp
(Ban hành kèm theo Quyết định số **31** /2014/QĐ-UBND
ngày **21**/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) với các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương, doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh (dưới đây gọi chung là các sở, ban, ngành) và UBND các huyện, thành phố, thị xã có Khu kinh tế, Khu công nghiệp (sau đây gọi chung là UBND các huyện) trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước tại các Khu kinh tế, Khu công nghiệp (sau đây được viết tắt là KKT, KCN).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Ban Quản lý, các sở, ban, ngành và UBND các huyện trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại KKT, KCN.

Điều 3. Mục đích

Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác phối hợp giữa Ban Quản lý với các sở, ban, ngành và UBND các huyện có KKT, KCN trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước tại KKT, KCN; không ngừng cải thiện môi trường đầu tư để phát triển KKT, KCN theo quy hoạch, kế hoạch và tiến độ đã đề ra.

Điều 4. Trách nhiệm của các bên trong quan hệ phối hợp

Ban quản lý chịu trách nhiệm chủ trì thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước, phát triển KTXH trong các KKT, KCN theo chức năng, nhiệm vụ được giao; các sở, ban, ngành và UBND các huyện có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ Ban Quản lý trong quá trình thực hiện quản lý nhà nước tại KKT, KCN theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Ngoài các chức năng, nhiệm vụ đã được giao và phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý, các lĩnh vực còn lại sẽ do các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện tiếp tục quản lý theo thẩm quyền hoặc phối hợp với Ban Quản lý để thực hiện có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc phối hợp

Công tác phối hợp giữa các cơ quan phải được tiến hành theo các nguyên tắc sau:

1. Đảm bảo hoạt động hiệu quả của các cơ quan, đơn vị phối hợp vì sự phát triển chung của tỉnh Hà Tĩnh.

2. Nội dung phối hợp phải liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, các cấp chính quyền địa phương.

3. Bảo đảm tính khách quan trong quá trình phối hợp.

4. Bảo đảm yêu cầu chuyên môn, chất lượng và thời hạn phối hợp.

5. Chịu trách nhiệm về nội dung, kết quả phối hợp.

6. Việc phối hợp giữa các cơ quan phải phục vụ lợi ích chung, tôn trọng chức năng, nhiệm vụ của các bên tham gia theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời tạo điều kiện để các bên hoàn thành nhiệm vụ được giao.

7. Trong quá trình phối hợp quản lý phải xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp để làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, tránh chồng chéo, trùng lặp.

Điều 6. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung công việc cần phối hợp với các cơ quan khác, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng một trong các phương thức phối hợp sau đây:

1. Phát hành văn bản hoặc gửi hồ sơ đề nghị cơ quan phối hợp tham gia ý kiến. Các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm nghiên cứu trả lời bằng văn bản theo thời hạn đề nghị của cơ quan chủ trì; quá thời hạn trên mà không trả lời, được xem như đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về nội dung được hỏi ý kiến.

2. Tổ chức họp, trong trường hợp cần thiết thì lập biên bản, để làm cơ sở xác định trách nhiệm các bên phải tiến hành theo thẩm quyền. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm cử người đi họp, ý kiến phát biểu của người được cử đi họp được xem là ý kiến chính thức của đơn vị. Trường hợp có một hoặc các bên không thống nhất nội dung thì được bảo lưu ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp và trình UBND tỉnh quyết định.

3. Cơ quan phối hợp cử công chức lãnh đạo, công chức chuyên môn nghiệp vụ để giúp cơ quan chủ trì giải quyết công việc nhanh chóng, thuận lợi và đảm bảo đúng nguyên tắc phối hợp.

4. Thành lập hệ thống đầu mối tiếp nhận thông tin để xử lý công việc gấp ngoài giờ hành chính và các ngày nghỉ.

Điều 7. Nội dung và lĩnh vực phối hợp quản lý

Ban Quản lý phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện để thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở KKT, KCN trên một số lĩnh vực chủ yếu sau:

1. Xây dựng và phát triển khu kinh tế.

2. Quản lý quy hoạch.

3. Quản lý đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng.

4. Xúc tiến, kêu gọi đầu tư.

5. Quản lý đất đai và môi trường.

6. Bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư.
7. Doanh nghiệp, dự án nhà đầu tư.
8. Quản lý lao động, việc làm.
9. Quản lý an ninh trật tự.
10. Thanh tra, kiểm tra, giám sát tại các doanh nghiệp.
11. Hoạt động tại Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo.
12. Những lĩnh vực khác theo quy định của Trung ương, của UBND tỉnh.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 8. Xây dựng và phát triển khu kinh tế

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý: Chủ trì toàn diện về việc xây dựng và phát triển KKT, KCN.

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách, kế hoạch, chương trình dự án về đầu tư phát triển KKT, KCN thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý.

b) Phối hợp với Ban Quản lý xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm và 5 năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính kiểm tra, rà soát, tổng hợp nhu cầu vốn đầu tư phát triển KKT, KCN

c) Phối hợp với Ban Quản lý xây dựng phương án phát hành trái phiếu công trình, phương án huy động các nguồn vốn khác, kế hoạch hỗ trợ từ ngân sách tỉnh đối với các dự án đầu tư để phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội quan trọng trong KKT, KCN.

d) Làm đầu mối xây dựng chiến lược, định hướng và kế hoạch thu hút nguồn vốn ODA vào khu kinh tế tỉnh, chủ trì phối hợp với Ban Quản lý làm việc với bộ ngành trung ương, các tổ chức kinh tế để vận động nguồn vốn ODA.

e) Bồi dưỡng nghiệp vụ, hướng dẫn chuyên môn (nếu có) cho cán bộ làm kế hoạch và đầu tư của Ban quản lý.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

a) Thẩm định về đơn giá các loại đất, mặt nước, giá nước sinh hoạt, nước dùng cho công nghiệp, mức phí và lệ phí áp dụng tại KKT, KCN trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Tham giá ý kiến về mức miễn giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, mặt nước tại KKT, KCN.

c) Thẩm định phương án đấu giá quyền sử dụng đất, mặt nước hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất, mặt nước trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Tham gia với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về thu hút, huy động, sử dụng vốn để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội trong KKT, KCN; giúp Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai việc phát hành trái phiếu và các hình thức vay nợ khác theo quy định của Luật Ngân sách.

e) Thẩm định dự toán, chi phí đối với các dịch vụ tư vấn có thuê tư vấn nước ngoài, các dịch vụ không có trong quy định của nhà nước trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

f) Hướng dẫn lập, chấp hành ngân sách nhà nước hàng năm, thẩm định và thông báo quyết toán kinh phí hoạt động Ban Quản lý theo quy định.

4. Trách nhiệm của Cục thuế:

a) Thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực thuế trong KKT, KCN.

b) Hướng dẫn Ban Quản lý về các thủ tục có liên quan đến việc đăng ký thuế, kê khai thuế, nộp thuế, các khoản thu, nộp về đất; thủ tục thực hiện miễn, giảm tiền thuê đất, mặt nước và các khoản thuế cho nhà đầu tư, doanh nghiệp.

c) Phối hợp cung cấp số liệu về thu ngân sách trên địa bàn các KKT, KCN cho Ban Quản lý tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

5. Trách nhiệm của Cục Hải quan:

a) Giải quyết các thủ tục hải quan cho hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu, phương tiện vận tải vào, ra, quá cảnh trong KKT, KCN.

b) Hướng dẫn cho các tổ chức cá nhân về chính sách thuế xuất nhập khẩu và các chính sách có liên quan đến hoạt động của hải quan theo quy định của pháp luật. Kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc thông báo cho Ban Quản lý biết để phối hợp giải quyết các vấn đề vướng mắc phát sinh có liên quan đến hải quan của các doanh nghiệp trong KKT, KCN.

c) Cung cấp các văn bản, số liệu, thông tin liên quan đến các lĩnh vực: quản lý, xuất nhập khẩu hàng hoá của các doanh nghiệp, nhà đầu tư; phục vụ công tác xúc tiến đầu tư.. theo đề nghị của Ban Quản lý.

d) Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh kiến nghị với cấp có thẩm quyền về những vấn đề còn bất cập, cần sửa đổi, bổ sung chính sách quản lý của nhà nước về hải quan.

e) Định kỳ hàng tháng, quý, năm cung cấp số liệu về thu ngân sách trên địa bàn các KKT, KCN cho Ban Quản lý tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

f) Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách, kế hoạch chương trình phát triển Khu Kinh tế, Khu công nghiệp thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành.

Điều 9. Quản lý quy hoạch

1. Quản lý quy hoạch đối với các khu chức năng.

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

- Tham mưu cho UBND tỉnh triển khai quy hoạch chi tiết các khu chức năng từng bước phủ kín Quy hoạch chung các Khu kinh tế theo quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện tổ chức công bố quy hoạch, cắm mốc giới theo quy hoạch, bàn giao mốc giới quy hoạch chi tiết các khu chức năng được phê duyệt cho chính quyền địa phương quản lý;

- Tham mưu cho UBND tỉnh về chủ trương và trực tiếp từng bước triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, thực hiện cụ thể hóa quy hoạch các khu chức năng và từng bước đáp ứng nhu cầu nhà đầu tư.

b) Trách nhiệm của Sở Xây dựng: Thẩm định quy hoạch theo chức năng nhiệm vụ được giao trình UBND tỉnh phê duyệt

c) Trách nhiệm của Cục Hải quan: Phối hợp tham gia ý kiến trong giai đoạn quy hoạch tổng thể và quy hoạch chi tiết đối với việc bố trí Bãi kiểm tra hàng hóa và trụ sở hải quan trong khu vực cảng, KKT, KCN nhằm đảm bảo thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về hải quan.

d) Trách nhiệm của UBND các huyện:

- Phối hợp cho ý kiến các đề án quy hoạch chi tiết các khu chức năng phục vụ quá trình lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch.

- Phối hợp với Ban quản lý công bố quy hoạch chi tiết các khu chức năng đã được phê duyệt.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn và UBND các xã quản lý mốc giới quy hoạch đã được bàn giao.

2. Quản lý Quy hoạch và xây dựng đối với các dự án của các nhà đầu tư.

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

- Chủ trì, trực tiếp quản lý quy hoạch các dự án của các nhà đầu tư do Ban Quản lý cấp Giấy chứng nhận đầu tư; tổ chức thẩm định, phê duyệt quy hoạch các dự án của các nhà đầu tư có quy mô sử dụng đất dưới 20 ha; cho ý kiến về quy hoạch các dự án của nhà đầu tư và các quy hoạch khác trong KKT, KCN khi có yêu cầu.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện và UBND các xã trong địa bàn các Khu kinh tế, các sở, ngành liên quan tham mưu, trình có quan có thẩm quyền xử lý hành chính, xử lý dứt điểm các công trình vi phạm quy hoạch của các doanh nghiệp do Ban cấp Giấy chứng nhận đầu tư trên địa bàn Khu kinh tế.

b) Trách nhiệm của Sở Xây dựng.

- Hướng dẫn các nhà đầu tư trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch xây dựng và các nội dung liên quan đến công tác quy hoạch xây dựng tại KKT, KCN;

- Tổ chức thẩm định, phê duyệt quy hoạch các dự án của nhà đầu tư có quy mô sử dụng đất trên 20 ha; góp ý kiến đối với các dự án có quy mô sử dụng đất từ 05ha đến 20ha;

- Tổ chức kiểm tra việc xây dựng của các dự án đầu tư nhằm đảm bảo sự phù hợp công trình xây dựng đúng theo nội dung quy hoạch đã được phê duyệt và Giấy phép xây dựng được cấp;

c) Trách nhiệm của UBND các huyện:

- Thỏa thuận và chỉ đạo UBND các xã cho ý kiến Quy hoạch chi tiết xây dựng các dự án của các nhà đầu tư trong Khu kinh tế (sau khi được Ban quản lý giới thiệu địa điểm).

- Phối hợp với Ban Quản lý và chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan đoàn thể cấp huyện và UBND các xã phối hợp với Ban Quản lý trong việc quản lý, phát hiện, xử lý vi phạm hành chính, xử lý dứt điểm các công trình xây dựng trái phép của các doanh nghiệp do Ban cấp Giấy chứng nhận đầu tư trên địa bàn KKT, KCN.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc quản lý, phát hiện, xử lý vi phạm hành chính, xử lý dứt điểm các công trình xây dựng trái phép của các doanh nghiệp do UBND huyện cấp Giấy chứng nhận đầu tư trên địa bàn KKT, KCN.

3. Quản lý Quy hoạch và xây dựng của nhân dân trong Khu kinh tế.

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

- Phối hợp quản lý, phát hiện, cung cấp thông tin cho UBND các huyện, UBND các xã trên địa bàn Khu kinh tế trong việc xây dựng nhà ở, vật kiến trúc của các hộ gia đình, các cá nhân không đúng quy hoạch; phối hợp cung cấp thêm thông tin cho chính quyền địa phương về những diễn biến xây dựng của nhân dân trong khu kinh tế để đưa ra các biện pháp xử lý.

- Phối hợp thỏa thuận các đề án Quy hoạch chi tiết điểm xen dăm đất ở dân cư, Quy hoạch điểm dân cư nông thôn; quy hoạch các dự án do các cá nhân làm chủ đầu tư sản xuất, kinh doanh phù hợp với Quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng và quy hoạch xã nông thôn mới.

- Phối hợp với UBND huyện và UBND các xã định kỳ hàng tháng tổ chức kiểm tra hiện trường về tình hình xây dựng của các tổ chức và nhân dân tại các xã và tổng hợp Báo cáo UBND tỉnh.

b) Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

- Cấp giấy phép xây dựng cho các tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền

- Kiểm tra xử lý vi phạm về cấp và thực hiện giấy phép xây dựng đối với nhà ở nhân dân.

c) Trách nhiệm của UBND các huyện:

- Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, đề án Quy hoạch điểm dân cư nông thôn; quy hoạch các dự án do các cá nhân làm chủ đầu tư sản xuất, kinh doanh phù hợp với Quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng và quy hoạch xã nông thôn mới khi có ý kiến của Ban Quản lý.

- Tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân về các chính sách, chủ trương, pháp luật của nhà nước về quy hoạch xây dựng.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra UBND các xã về nhiệm vụ quản lý đầu tư xây dựng, cấp phép xây dựng trên địa bàn các xã thuộc Khu kinh tế; Xử lý những vi phạm theo quy định về quản lý trật tự xây dựng, cấp phép xây dựng và những cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ về quản lý trật tự xây dựng, cấp Giấy phép xây dựng.

- Cấp giấy phép xây dựng cho các công trình theo thẩm quyền, trực tiếp hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát, xử lý đối với những trường hợp xây dựng trái phép.

- Định kỳ hàng tháng cung cấp cho Ban Quản lý về tình hình cấp Giấy phép xây dựng cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn Khu kinh tế do UBND huyện cấp. Đồng thời chỉ đạo UBND các xã hàng tháng có báo cáo về tình hình xây dựng trên địa bàn và cung cấp các hồ sơ liên quan cho Ban Quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và UBND các xã định kỳ hàng tháng tổ chức kiểm tra hiện trường về tình hình xây dựng của các tổ chức và nhân dân tại các xã và tổng hợp Báo cáo UBND tỉnh.

Điều 10. Quản lý đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng

1. Các công trình đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do Ban Quản lý làm chủ đầu tư:

1.1. Quản lý đầu tư và xây dựng

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý: Quyết định đầu tư đối với các dự án nhóm C sau khi được UBND tỉnh thông qua chủ trương đầu tư.

b) Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tổ chức thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt dự án, kế hoạch đấu thầu đối với các dự án nhóm B trở lên.

c) Trách nhiệm của Sở xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành: Tham gia góp ý kiến thiết kế cơ sở và tổ chức thẩm tra thiết kế sau thiết kế cơ sở các công trình xây dựng thuộc chuyên ngành quản lý theo quy định

d) Trách nhiệm của Sở Tài chính: Tổ chức thẩm tra quyết toán vốn đầu tư hoàn thành, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; Kịp thời giải quyết các vướng mắc liên quan đến công tác quản lý đầu tư đầu tư và xây dựng theo thẩm quyền.

1.2. Quản lý chất lượng công trình xây dựng:

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

- Giám sát, nghiệm thu chất lượng xây dựng theo quy định đối với các công trình, dự án do Ban Quản lý làm chủ đầu tư và các công trình có chuyển giao cho Ban Quản lý, vận hành, khai thác.

- Định kỳ 6 tháng, 1 năm (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) báo cáo UBND tỉnh, Sở Xây dựng về tình hình quản lý chất lượng công trình và các sự cố công trình xây dựng xảy ra trong KKT, KCN.

- Phối hợp với Sở xây dựng tổ chức thực hiện việc giám định chất lượng công trình xây dựng, giám định sự cố công trình theo quy định.

b) Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tổ chức thực hiện việc giám định chất lượng công trình xây dựng, giám định sự cố công trình theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư các công trình xây dựng thuộc chuyên ngành của mình trước khi đưa vào sử dụng theo thẩm quyền.

c) Trách nhiệm của Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành: Tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư các công trình xây dựng thuộc chuyên ngành của mình trước khi đưa vào sử dụng.

2. Các công trình của các nhà đầu tư.

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý: Tham gia ý kiến thiết kế cơ sở; Cấp giấy phép xây dựng cho các công trình theo thẩm quyền, trực tiếp hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát, xử lý đối với những trường hợp xây dựng trái phép. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Nghị định số 15/2013 ngày 06/02/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

b) Trách nhiệm của Sở xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành: Tổ chức thẩm tra thiết kế sau thiết kế cơ sở các công trình xây dựng thuộc chuyên ngành quản lý theo thẩm quyền; kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư các công trình xây dựng thuộc chuyên ngành của mình trước khi đưa vào sử dụng theo thẩm quyền.

Điều 11. Xúc tiến, kêu gọi đầu tư

Các Sở: Kế hoạch Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Cục Thuế và các đơn vị liên quan phối hợp với Ban quản lý cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý phục vụ công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư, phục vụ việc lập danh mục dự án đầu tư, thực hiện đầu tư của các nhà đầu tư theo đề nghị của Ban Quản lý.

Điều 12. Quản lý đất đai và môi trường

1. Quản lý đất đai:

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

- Lập hồ sơ xin giao đất theo quy hoạch sử dụng đất chi tiết từng phân khu chức năng trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt và giao đất một lần (khi cấp có thẩm quyền xác định được chủ đầu tư) cho Ban Quản lý quản lý, bố trí sử dụng.

- Xây dựng Danh mục quỹ đất tạo vốn hàng năm theo Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển quỹ đất đã được duyệt trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

- Quyết định giao lại đất, cho thuê đất, mặt nước đối với tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng đất trong KKT, KCN đúng mục đích sử dụng và thực hiện việc quản lý đất đai trong KKT, KCN theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Ký hợp đồng thuê đất; Trên cơ sở giá đất của từng dự án đầu tư do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định và các quy định của pháp luật về đầu tư và đất đai, quyết

định mức thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, mức miễn, giảm đối với đất, mặt nước chuyên dùng đối với các trường hợp giao lại đất, cho thuê đất không qua đấu giá hoặc đấu thầu quyền sử dụng đất.

- Thu hồi đất đã giao lại, cho thuê đối với trường hợp người sử dụng đất có hành vi vi phạm pháp luật về đất đai quy định tại các Điểm a, b, c, d, e, g và i Khoản 1 Điều 64 của Luật Đất đai năm 2013; người sử dụng đất chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật hoặc tự nguyện trả lại đất theo quy định tại các Điểm a, b, c và d Khoản 1 Điều 65 của Luật Đất đai năm 2013; quản lý quỹ đất đã thu hồi tại điểm này;

- Quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai tại khu kinh tế;

- Gửi quyết định giao lại đất, cho thuê đất, gia hạn sử dụng đất, trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính khu đất đến Văn phòng đăng ký đất đai để đăng ký vào hồ sơ địa chính, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai và trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

b) Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, tiếp nhận hồ sơ xin giao đất; phối hợp với các cơ quan liên quan để thẩm định, trình UBND tỉnh quyết định giao đất một lần cho Ban quản lý theo quy hoạch đã được duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành thẩm định, trình UBND tỉnh quyết định phê duyệt Danh mục quỹ đất tạo vốn theo Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển quỹ đất của Ban Quản lý.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan để xây dựng đơn giá cho thuê đất, mức miễn, giảm tiền thuê đất trong KKT, KCN khi có đề nghị phối hợp của Ban Quản lý.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan để xử lý các yêu cầu, nội dung khác liên quan đến quản lý đất đai thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

c) Trách nhiệm của UBND các huyện:

- Hoàn thành các thủ tục thu hồi đất của cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư khi triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án trong KKT, KCN do Ban quản lý.

- Phối hợp với Ban Quản lý để hoàn thiện các hồ sơ xin giao đất cho Ban theo quy định.

2. Quản lý môi trường:

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

- Chủ trì thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận Bản cam kết bảo vệ môi trường, xác nhận Đề án bảo vệ môi trường chi tiết và Đề án bảo vệ môi trường đơn giản cho các dự án đầu tư trong KKT, KCN theo ủy quyền của UBND tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện và các ngành liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Bản cam kết bảo vệ môi trường đã được duyệt, xác nhận trong giai đoạn thi công xây dựng các dự án tại KKT, KCN.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện và các ngành liên quan giám sát, thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý vi phạm về bảo vệ tài nguyên môi trường đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động trong các KKT, KCN;

- Chủ trì, Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện và các ngành liên quan tiếp nhận, giải quyết tranh chấp, kiến nghị về môi trường giữa các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ trong KKT, KCN, giữa các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong KKT, KCN và các KCN bên ngoài; tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền về môi trường trong KKT, KCN.

b) Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Phối hợp với Ban Quản lý xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ đối với các dự án đầu tư trong KKT, KCN;

- Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh tổ chức tuyên truyền phổ biến các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong các KKT, KCN;

- Tham gia Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Đề án bảo vệ môi trường chi tiết các dự án đầu tư trong KKT, KCN;

- Tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp môi trường hàng năm cho Ban Quản lý để Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với lĩnh vực môi trường trong KKT, KCN theo quy định.

c) Trách nhiệm của UBND các huyện:

- Tham gia Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Đề án bảo vệ môi trường chi tiết của các dự án đầu tư trên địa bàn KKT, KCN;

- Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Bản cam kết bảo vệ môi trường, Đề án bảo vệ môi trường chi tiết và Đề án bảo vệ môi trường đơn giản cho của các dự án đầu tư trên địa bàn KKT, KCN theo quy định.

3. Quản lý khoáng sản:

a. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan và chính quyền địa phương trong Khu kinh tế trong việc lập quy hoạch phân vùng, thăm dò, chế biến khoáng sản trên địa bàn KKT.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan và chính quyền địa phương trong KKT để kiểm tra việc xin thăm dò, khảo sát cấp Giấy phép khai thác khoáng sản của các đơn vị trong KKT.

- Phối hợp với UBND huyện trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án khai thác và chế biến khoáng sản; hướng dẫn chủ đầu tư lập hồ sơ trình Sở Tài nguyên - Môi trường thẩm định, UBND tỉnh quyết định giao đất cho Ban, ký hợp đồng thuê đất với chủ đầu tư theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, phối hợp xử lý các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép trong KKT.

b. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên - Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện xây dựng và tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn các quy định của Nhà nước về quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản và quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn các KKT.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khoanh định các khu vực cấm hoạt động khoáng sản, xác định các khu vực thăm dò, khai thác, sử dụng các loại khoáng sản khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của UBND tỉnh.

- Tiếp nhận, tổ chức thẩm định hồ sơ: cấp, gia hạn, thu hồi, trả lại Giấy phép thăm dò khai thác khoáng sản, trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò, khai thác khoáng sản, chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác khoáng sản; thẩm định báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản các đề án đóng cửa mỏ, hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh; tổ chức thẩm định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và chính quyền địa phương tiến hành việc thanh tra, kiểm tra xử lý hoặc kiến nghị xử lý vi phạm về hoạt động khai thác khoáng sản trong KKT.

- Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý và các cơ quan liên quan trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản

c. Trách nhiệm của UBND các huyện:

- Phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương để kiểm tra việc xin thăm dò, khảo sát cấp Giấy phép khai thác khoáng sản của các đơn vị trong KKT.

- Chủ trì, phối hợp thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng toàn bộ diện tích đất khu vực khai thác và chế biến khoáng sản trong KKT.

- Chủ trì, phối hợp kiểm tra, xử lý các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn KKT.

4. Công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

- Hướng dẫn chủ đầu tư lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (gọi chung là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) của tổ chức có sử dụng đất trong KKT, KCN trình Sở Tài nguyên - Môi trường thẩm định, UBND tỉnh quyết định.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan trong việc kiểm tra thực địa phục vụ công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các đơn vị đầu tư trong KKT, KCN do Ban quản lý.

- Phối hợp với UBND huyện trong việc cung cấp thông tin liên quan đến tính phù hợp quy hoạch khi có đề nghị của UBND huyện để thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình cá nhân thuộc khu vực quy hoạch dân cư.

b) Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường: Tiếp nhận, xử lý và trình UBND tỉnh xem xét quyết định theo quy định của pháp luật.

c) Trách nhiệm của UBND các huyện:

- Phối hợp với Sở Tài nguyên - Môi trường trong việc kiểm tra thực địa phục vụ công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các đơn vị đầu tư sử dụng đất trong KKT, KCN.

- Thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trong KKT thuộc khu vực đã được quy hoạch dân cư tập trung hoặc khu vực dân cư phù hợp với quy hoạch của KKT.

Điều 13. Bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý: Phối hợp với UBND huyện, HDBT huyện và chính quyền địa phương để thực hiện công tác kiểm kê, kiểm đếm, bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư đối với các dự án triển khai trên địa bàn KKT, KCN. Xây dựng các khu Tái định cư để phục vụ cho các dự án đầu tư; Cử cán bộ tham gia HDBT khi triển khai các dự án trong KKT, KCN.

b) Trách nhiệm của UBND các huyện: Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các ngành chức năng tổ chức thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng để bàn giao mặt bằng sạch cho chủ đầu tư (bao gồm công tác cắm mốc, đo vẽ bản đồ địa chính, kiểm kê, áp giá, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư).

Điều 14. Doanh nghiệp, dự án nhà đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Thực hiện việc đăng ký đầu tư; thẩm tra và cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư vào các KCN, KKT theo quy định tại Điều 39, Khoản 2 Điều 81 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Đầu tư, riêng đối với dự án đầu tư khai thác khoáng sản thực hiện theo Quyết định số 40/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh; Định kỳ báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đồng thời sao gửi Giấy chứng nhận đầu tư đã cấp; các thông tin về dự án đầu tư đến các Sở, ban, ngành liên quan về tình hình thực hiện việc đăng ký đầu tư, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư.

b) Đối với các dự án thuộc diện thẩm tra, trong trường hợp cần thiết Ban Quản lý gửi hồ sơ dự án lấy ý kiến các Sở, ban, ngành liên quan làm cơ sở cấp Giấy chứng nhận đầu tư. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được

hồ sơ dự án đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến phải có ý kiến thẩm tra bằng văn bản thể hiện sự đồng ý hay không đồng ý gửi về Ban Quản lý. Trên cơ sở ý kiến của các Sở, ban, ngành có liên quan, trường hợp phải sửa đổi bổ sung một số vấn đề có liên quan đến hồ sơ dự án, Ban Quản lý yêu cầu nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ dự án để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

c) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư; việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư; Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại khu công nghiệp, khu kinh tế và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền;

d) Cho ý kiến về quy hoạch tại các vị trí các đơn vị dự kiến thành lập doanh nghiệp đăng ký trụ sở tại các Khu kinh tế

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Tham gia ý kiến đối với các dự án thuộc diện phải thẩm tra cấp Giấy chứng nhận đầu tư khi Ban Quản lý xin ý kiến;

b) Xin ý kiến của Ban Quản lý đối với các trường hợp đăng ký doanh nghiệp dự kiến đặt trụ sở trên địa bàn các Khu kinh tế, định kỳ hàng tháng cung cấp danh sách và gửi kèm bảo sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã được cấp;

c) Phối hợp Ban Quản lý trong việc tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực đầu tư của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các Khu kinh tế và các Khu công nghiệp

3. Trách nhiệm của các sở ngành, UBND các huyện:

a) Tham gia ý kiến đối với các dự án thuộc diện phải thẩm tra cấp Giấy chứng nhận đầu tư khi Ban Quản lý xin ý kiến.

b) Các sở, ngành, địa phương khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn tại các khu công nghiệp, khu kinh tế có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý, đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước khu công nghiệp, khu kinh tế thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Quản lý lao động, việc làm

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động-TBXH và các cơ quan chức năng liên quan thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn người sử dụng lao động và người lao động trong các doanh nghiệp trong KKT, KCN thực hiện đúng các quy định của Bộ luật lao động, Luật Việc làm, Luật Bảo hiểm Xã hội, Luật Công đoàn. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ tại các doanh nghiệp trên địa

bàn nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động.

b) Tổ chức thực hiện khi có ủy quyền bằng văn bản của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc: Cấp, cấp lại, thu hồi Giấy phép lao động cho lao động là công dân nước ngoài vào làm việc trong KKT, KCN; đăng ký nội quy lao động; tiếp nhận thỏa ước lao động tập thể; tiếp nhận thang lương, bảng lương, định mức lao động; đăng ký kế hoạch đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp trong KKT, KCN.

c) Chủ trì, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND huyện và các cơ quan liên quan trong việc điều tra nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp, nhà đầu tư, giới thiệu việc làm cho người lao động làm việc tại KKT, KCN.

d) Cử cán bộ tham gia Hội đồng trọng tài lao động, tham gia giải quyết tranh chấp về quyền và lợi ích giữa người lao động và chủ sử dụng lao động; phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan kịp thời giải quyết đơn thư, khiếu nại của người lao động và doanh nghiệp trong KKT, KCN.

e) Thực hiện các báo cáo về lao động theo quy định và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Thực hiện việc quản lý nhà nước về các lĩnh vực: Việc làm; dạy nghề; lao động; tiền lương, tiền công; bảo hiểm xã hội; an toàn lao động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Tổ chức thực hiện hoặc phối hợp, thống nhất với Ban Quản lý trong việc ủy quyền thực hiện các nhiệm vụ: Cấp, cấp lại, thu hồi Giấy phép lao động cho lao động là công dân nước ngoài vào làm việc trong KKT, KCN; đăng ký nội quy lao động; tiếp nhận thỏa ước lao động tập thể; tiếp nhận thang lương, bảng lương, định mức lao động; đăng ký kế hoạch đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp trong KKT, KCN.

c) Chủ trì, phối hợp Ban Quản lý Khu kinh tế hướng dẫn phổ biến, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về lao động cho người lao động, người sử dụng lao động và xử lý các vi phạm nếu có.

d) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Công an tỉnh, các cơ quan chức năng liên quan điều tra và giải quyết các vụ tai nạn lao động gây chết người, tai nạn lao động gây hậu quả nghiêm trọng tại các doanh nghiệp, nhà thầu thi công...trong KKT, KCN.

e) Phối hợp với Ban Quản lý, UBND các huyện và các cơ quan liên quan trong việc điều tra, cập nhật thông tin nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp, nhà đầu tư, tuyên truyền, giới thiệu việc làm cho người lao động làm việc tại KKT, KCN.

3. Trách nhiệm của UBND các huyện.

a) Phối hợp với Ban Quản lý, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Công đoàn các cấp để tuyên truyền về pháp luật lao động, giải quyết các tranh chấp lao động tập thể và đình công, bãi công không đúng quy định pháp luật lao động trên địa bàn KKT, KCN.

b) Tổ chức khảo sát, điều tra về nguồn cung lao động, nhu cầu học nghề của nhân dân; tuyên truyền, giới thiệu việc làm cho người lao động làm việc tại KKT, KCN.

Điều 16. Quản lý an ninh trật tự

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Phối hợp với Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong KKT, KCN triển khai công tác đảm bảo ANTT, phòng chống tội phạm, tai, tệ nạn xã hội; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” trong cơ quan, doanh nghiệp và ngoài xã hội; xây dựng các mô hình tự quản về ANTT; xây dựng lực lượng tự vệ trong các doanh nghiệp tại KKT, KCN.

b) Phối hợp với Công an tỉnh, UBND huyện liên quan tăng cường các mặt công tác quản lý nhà nước về ANTT, nhất là an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh xã hội, quản lý lao động của các nhà thầu, quản lý người nước ngoài, quản lý nhà nước về trật tự xã hội.

e) Cung cấp thông tin, tài liệu cho Công an tỉnh, UBND huyện và các cơ quan liên quan về tình hình đầu tư, sản xuất kinh doanh của các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn, đặc biệt lưu ý các đơn vị có dấu hiệu vi phạm pháp luật;

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Triển khai đồng bộ các biện pháp công tác công an, nắm chắc tình hình, đảm bảo an ninh trật tự phục vụ quá trình xây dựng và phát triển các KKT, KCN.

Chủ động tham mưu, hướng dẫn và kiểm tra, giám sát các cơ quan, doanh nghiệp; đơn vị, địa phương thuộc các KKT, KCN thực hiện đúng dẫn các quy định của pháp luật, các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước về công tác đảm bảo an ninh, trật tự.

b) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự trên tất cả các lĩnh vực, nhất là quản lý xuất nhập cảnh, quản lý người nước ngoài, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ, quản lý nhà nước về trật tự xã hội, ATGT.

c) Đẩy mạnh các biện pháp công tác công an đấu tranh phòng chống tội phạm hoạt động trong các KKT, KCN nhất là tội phạm hình sự, kinh tế, ma túy, môi trường, tội phạm công nghệ cao, tai, tệ nạn xã hội..

d) Tham mưu, hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, chính quyền địa phương trong các KKT, KCN xây dựng và củng cố lực lượng bảo vệ chuyên trách, thường xuyên phát động, xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ

an ninh tổ quốc có hiệu quả, chất lượng, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

e) Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý, các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai các mặt công tác, đảm bảo an ninh trật tự trong KKT, KCN.

3. Trách nhiệm của Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh: Thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đảm bảo an ninh quốc gia tại khu vực biên giới và cảng biển.

4. Trách nhiệm của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh: Phối hợp với Ban Quản lý, các ngành có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc quản lý nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng trong KKT, KCN.

5. Trách nhiệm của Cảng vụ Hàng hải Hà Tĩnh, UBND các huyện: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phối hợp với Công an tỉnh, Ban Quản lý trong việc đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn các Khu kinh tế và Khu công nghiệp.

Điều 17. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tại các doanh nghiệp

1. Công tác thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực tại các doanh nghiệp thực hiện theo các quy định của pháp luật về thanh tra.

2. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Tổ chức và phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh và UBND các huyện, thị có KKT, KCN trong việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong KKT, KCN.

b) Tham gia và là thành viên của các đoàn thanh tra của các cơ quan quản lý Nhà nước cấp tỉnh và UBND các huyện, thị khi tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra trên địa bàn KKT, KCN.

c) Chế độ thông tin báo cáo: Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các hành vi vi phạm hành chính trong KKT, KCN với cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh và các bộ, ngành trung ương.

Điều 18. Hoạt động tại Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo

Trên cơ sở Quyết định thành lập Ban Quản lý Cửa khẩu thực hiện nhiệm vụ Quản lý nhà nước tại Cửa khẩu. Ban Quản lý cửa khẩu phối hợp với các cấp, ngành liên quan dự thảo quy chế làm việc cụ thể trình Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện

Điều 19. Một số lĩnh vực khác

1. Sở Giao thông vận tải: Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện lập quy hoạch mạng lưới giao thông trên địa bàn thị xã mới ở huyện Kỳ Anh; Phối hợp với Ban Quản lý lập quy hoạch mạng lưới giao thông trên địa bàn các KKT, KCN còn lại. Chỉ đạo cơ quan thanh

tra giao thông phối hợp các cơ quan chức năng của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện tuần tra, kiểm soát các hoạt động giao thông trên địa bàn KKT, KCN.

2. Sở Công Thương:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, các cơ quan chức năng của tỉnh, các đơn vị tư vấn thường xuyên theo dõi, bổ sung, điều chỉnh và lập quy hoạch phát triển công nghiệp; quy hoạch phát triển điện lực; quy hoạch phát triển năng lượng tái tạo; quy hoạch phát triển ngành thương mại; quy hoạch phát triển hạ tầng thương mại nông thôn; triển khai hệ thống cung cấp điện nước cho KKT, KCN; triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài nước.

b) Tham gia cùng Bộ Công Thương quy hoạch và cụ thể hoá các cơ chế chính sách về phát triển thương mại trên địa bàn KKT, KCN, Cửa khẩu Cầu Treo (về xuất nhập khẩu, khu phi thuế quan, cửa hàng miễn thuế, tạm nhập, tái xuất, quá cảnh hàng hoá, phát triển mạng lưới thương mại).

c) Chủ trì thực hiện quản lý nhà nước về công nghiệp và thương mại trên địa bàn; Theo dõi, quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ, và ứng dụng thương mại điện tử trong kinh doanh của các tổ chức cá nhân; kiểm tra, kiểm soát thị trường trên địa bàn KKT, KCN theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Sở Y tế:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý xây dựng kế hoạch định kỳ tổ chức thanh tra, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và các bếp ăn tập thể của doanh nghiệp trong KKT, KCN; thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể của doanh nghiệp trong KKT, KCN; đồng thời hướng dẫn, nhắc nhở các đơn vị thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật đối với công tác bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm. Cho ý kiến về việc xây dựng các cơ sở y tế trong KKT, KCN;

b) Phối hợp với Ban Quản lý, Sở Lao động - Thương binh và xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan giám sát môi trường lao động; theo dõi, đánh giá tình hình sức khỏe và thực hiện công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe đối với người lao động; đảm bảo dự phòng và điều trị, điều tra, can thiệp y tế kịp thời đối với các trường hợp ngộ độc thực phẩm, ngộ độc trong môi trường làm việc và các loại dịch bệnh đối với người lao động trong KKT, KCN.

c) Hướng dẫn, chỉ đạo khám sức khỏe và cấp Giấy chứng nhận sức khỏe cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn KKT, KCN theo quy định của Bộ Y tế.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: Lập kế hoạch đầu tư mạng lưới viễn thông, mạng lưới bưu cục, các dịch vụ về bưu chính viễn thông đáp ứng tốt nhu cầu thông tin liên lạc trên địa bàn KKT, KCN.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì phối hợp với Ban Quản lý lập quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành có liên quan đến KKT, KCN trình UBND tỉnh phê duyệt.

6. Sở Nội vụ: Phối hợp với Ban Quản lý và các ngành chức năng liên quan trong việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ công chức, viên chức phù hợp với yêu cầu thực tế của tỉnh; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức và thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao về công tác tại Ban Quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển KKT, KCN.

7. Sở Tư pháp: Phối hợp với Ban Quản lý về việc hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp trong các lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp, thực hiện đúng chế độ chính sách của Nhà nước quy định.

8. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch:

a) Phối hợp với Ban Quản lý, các Sở, Ngành, địa phương của tỉnh xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch - dịch vụ trên địa bàn KKT, KCN trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Kiểm tra, góp ý quy hoạch phát triển chi tiết các khu du lịch cho phù hợp với quy hoạch chung KKT, KCN; tham gia ý kiến cùng với Ban Quản lý tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt và quản lý đầu tư theo quy hoạch đã được phê duyệt.

9. Đài Phát thanh truyền hình Hà Tĩnh: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền thường xuyên về các hoạt động KKT, KCN; phối hợp với Ban Quản lý sản xuất các chương trình, tin bài thông qua các sản phẩm báo chí như phóng sự, điều tra, phỏng vấn, tọa đàm, phim tài liệu phát trên các kênh phát thanh, truyền hình của Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và cộng tác quảng bá trên các kênh phát thanh, truyền hình Trung ương.

10. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tham mưu UBND tỉnh trong công tác quốc phòng trên địa bàn KKT, KCN.

11. Thanh tra tỉnh: Chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp với Ban quản lý kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và thực hiện phòng, chống tham nhũng theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

12. Sở Giáo dục Đào tạo, Liên Đoàn lao động tỉnh, các cơ sở đào tạo thuộc tỉnh, Tỉnh đoàn, UBND các huyện .vv...: Phối hợp với Ban Quản lý trong công tác đào tạo, giải quyết việc làm, cung ứng nhân lực.

13. Các sở quản lý chuyên ngành phối hợp với Ban Quản lý tham mưu UBND tỉnh phối hợp cùng với các Bộ, ngành liên quan trình Thủ tướng Chính phủ một số nội dung vượt thẩm quyền của UBND tỉnh.

14. Các sở, ban, ngành không quy định trong quy chế phối hợp này, trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao, Ban Quản lý sẽ trực tiếp làm đầu mối phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh, trình UBND tỉnh xem xét quyết định theo thẩm quyền.

15. Ủy ban nhân dân các huyện có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý Khu Kinh tế, các ngành liên quan trong công tác đảm bảo an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới, vùng tái định cư của các xã thuộc KKT, KCN.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Tổ chức thực hiện

Ban Quản lý chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện tổ chức triển khai thực hiện quy chế này; định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết và tổng hợp báo kết quả thực hiện Quy chế cho UBND tỉnh.

Những quy định khác liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước tại KKT, KCN không được quy định trong quy chế này được thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 21. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tập hợp, trao đổi thống nhất với các cơ quan chức năng có liên quan trình UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./

DM

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Kim Cự